TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 11 – 5 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Duy và bà Cao Thị Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Bình Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

- **Trần Đức H**, sinh năm 1976 tại thị xã A, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Tài xế lái xe ô tô; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần , sinh năm 1940 và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1945; vợ: Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1977; con: có 02 người, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại**:

Trương Thị H (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Võ Đình Quốc K, sinh năm 1978;

Trú tại: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (có đơn xin vắng mặt);

- **Bị đơn dân sự:**
Công ty TNHH DV N
Địa chỉ: đường T, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1981 – Chức vụ: Giám đốc;

Trú tại: phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định (có đơn xin vắng mặt).

- **Người làm chứng**:

+ NLC1, sinh năm 1945;
+ NLC2, sinh năm 1957;
Đồng trú tại: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/10/2019, Trần Đức H, sinh năm 1976 ở xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có giấy phép lái xe hạng E (là tài xế lái xe cho công ty TNHH dịch vụ N, trụ sở tại đường T, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định) điều khiển xe ô tô khách biển số 29B-108.81 chở khách du lịch đi từ thành phố Q đến huyện T, tỉnh Bình Định. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn Km 31+400 Quốc lộ 19, thuộc thôn 3, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, Trần Đức H điều khiển xe ô tô trên đi ở giữa Quốc lộ 19, với vận tốc khoảng 60 km/h đến 65 km/h. Do thiếu chú ý quan sát, H không phát hiện bà Trương Thị H sinh năm 1948 ở thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77M9-6448, đang qua đường theo hướng từ đông bắc đến tây nam. Khi xe mô tô do bà H điều khiển đến cách vạch kẽ chia phần đường giữa Quốc lộ 19 khoảng 01 mét, cách đầu xe ô tô do Trần Đức H điều khiển khoảng 05 đến 07 mét thì Trần Đức H mới phát hiện bà H. Trần Đức H xử lý giậm phanh chân đồng thời đánh tay lái sang trái để né tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên không khỏi đã để mép dưới chắn bùn bánh trước và thành xe bên phụ của xe ô tô va chạm với tay lái bên trái của xe mô tô, làm bà H ngã xuống đường, bánh sau bên phụ xe ô tô cán qua người làm bà H tử vong tại chỗ do chấn thương gây vỡ nát họp sọ, mất não.

Dấu vết vụ tai nạn giao thông được mô tả tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và bản ảnh.

Vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn đã tạm giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu BAHAI, loại CAK47, màu trắng mang BKS 29B-108.81; 01 giấy đang ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô BKS 29B-108.81 đều mang tên CTTNHH Du lịch H; 01 xe mô tô nhãn hiệu NEW VMC, màu đỏ mang BKS 77M9-6448, 01 giấy đăng ký xe mô tô 77M9-6448 mang tên Võ Thị Thiên H; 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Trần Đức H. Cơ quan điều tra đã trả lại các phương tiện, giấy tờ trên cho chủ sở hữu.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Đức H cùng Công ty TNHH Dịch vụ N đã khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân số tiền 100.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân đã có đơn bãi nại về dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Đức H.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT – VKSTS ngày 27/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Trần Đức H về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Đức H mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 06/10/2019, Trần Đức H (có giấy phép lái xe hạng

E theo quy định) điều khiển xe ô tô khách biển số 29B-108.81 tham gia giao thông đi từ thành phố Q, tỉnh Bình Định đến huyện T, tỉnh Bình Định. Khi đến Km 31 + 400 Quốc lộ 19 thuộc thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, H điều khiển xe nhưng do chủ quan, thiếu chú ý quan sát, xử lý né tránh sai quy định, không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô 77M9-6448 do bà Trương Thị H điều khiển đang sang đường gây ra tai nạn giao thông làm bà Trương Thị H tử vong tại chỗ do chấn thương gây vỡ nát hộp sọ, mất não.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có giấy phép lái xe ô tô hạng E theo quy định, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lẽ ra bị cáo phải có ý thức nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo có hành vi điều khiển xe ô tô mang BKS 29B-108.81 tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, xử lý né tránh sai quy định không đảm bảo an toàn là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông làm bà Trương Thị H chết. Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ nên phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" với tình tiết định khung quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý lo lắng cho những người tham gia giao thông.

[3] **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự**: Không có.

[4] **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự**: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng Công ty TNHH Dịch vụ N đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường xong cho gia đình bị hại với số tiền 100.000.000 đ *(Một trăm triệu đồng)*; Gia đình bên bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính đang nuôi các con còn nhỏ trong độ tuổi đi học. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với lỗi vô ý nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung như đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[5] **Về bồi thường thiệt hại**: Bị cáo cùng Công ty TNHH Dịch vụ N đã tự nguyện bồi thường xong cho phía gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Phía người bị hại đã bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[6] **Về án phí hình sự sơ thẩm**: Cần buộc bị cáo Trần Đức H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Đức H 15 *(Mười lăm)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 *(Ba mươi)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/5/2020).

Giao bị cáo Trần Đức H cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Đức H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* **Về bồi thường thiệt hại**: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong nên miễn xét.

* **Về án phí**: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trần Đức H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Bi cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Phương Thảo